

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số 64 /2016/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 09 tháng 11 năm 2016

SỐ TỰ PHÁP ĐỒNG NAI	
CÔNG SỐ:	<u>2092</u>
VĂN	NGÀY: <u>11/11/2016</u>
ĐẾN	CHUYỂN:

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi Điều 2 Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ cao ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/01/2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về huyện công;

Căn cứ Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03/11/2015 của Chính phủ về hát triển công nghiệp hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 26/2012/QĐ-TTg ngày 8/6/2012 của Thủ tướng hính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng và thực hiện chương trình xúc ến đầu tư quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 72/2010/QĐ-TTg ngày 15/11/2010 của Thủ tướng hính phủ về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương ình xúc tiến thương mại quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 712/QĐ-TTg ngày 21/5/2010 của Thủ tướng Chính hủ về việc phê duyệt chương trình quốc gia “Nâng cao năng suất và chất ợng sản phẩm, hàng hóa của doanh nghiệp Việt Nam đến năm 2020”;

Theo đề nghị của Văn phòng UBND tỉnh tại Công văn số 1447/VP-KT gày 04/11/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Điều 2 Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 5/10/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, thúc ẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, từ: Quyết định này có hiệu lực từ ngày 01/11/2016” thành “Quyết định này có hiệu ực kể từ ngày 15/12/2016”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15/12/2016. Các nội dung khác tại Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 25/10/2016 của UBND tỉnh vẫn giữ nguyên giá trị pháp lý.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành: Công Thương, Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Khoa học và Công nghệ, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Cục Thuế Đồng Nai, Ban Quản lý các Khu công nghiệp, Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Công Thương;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch;
- Sở Tư pháp;
- Chánh, Phó Văn phòng CNN;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT, CNN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

